

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THẠCH THÀNH
TỈNH THANH HOÁ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2025/HSST

Ngày: 27-02- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THÀNH, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Bùi Văn Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đào Quang Tuấn

2. Ông Bùi Văn Hòa

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Hồng Nhung - Thư ký Toà án, Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên toà: Bà Dương Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/HSST, ngày 06 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2025/QĐXXST-HS, ngày 13/02/2025 đối với bị cáo:

Bùi Văn A; sinh ngày: 16/05/1992; tại: Xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Số CCCD: 038092046569; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 06/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Bùi Văn H; con bà: Nguyễn Thị L; Có vợ nhưng đã ly hôn và 02 con, con lớn nhất sinh năm 2011, con nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền sự: Không; Tiền án: Ngày 22/10/2019 bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 04/06/2020; Ngày 16/03/2022 bị Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 26/12/2023. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2024 đến ngày 01/11/2025, sau đó bị tạm giam từ ngày 01/11/2025 cho đến nay; Bị cáo có mặt tại phiên tòa;

*** Người làm chứng:**

- Anh Trần Mạnh H1, sinh năm: 1992;

Địa chỉ: Thôn Q, xã T, huyện T, tỉnh Thanh Hóa; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn A sinh năm 1992, trú tại thôn Đ, xã T, huyện T, Thanh Hóa là đối tượng có tiền án về ma túy, thường xuyên sử dụng chất ma túy, nên ngày 20/10/2024 Anh đã đi một mình đến khu vực Quận L, thành phố Hà Nội, mua 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 500.000đ của một người đàn ông lạ mặt. Sau khi mua được ma túy, Bùi Văn A trở về nhà ở của mình, lấy một nửa chỗ ma túy đã mua được ra để sử dụng, số còn lại Anh gói lại vào vỏ gói cũ rồi cất giấu dưới gối ở đầu giường ngủ của Bùi Văn A.

Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/10/2024, khi Bùi Văn A đang ở nhà thì có Trần Mạnh H1 – sinh năm 1992, trú tại thôn Q, xã T, huyện T đến trước nhà tìm A. H1 nói với A “anh ơi em lấy quả 3”, Anh hiểu là H1 hỏi mua 300.000đ ma túy, nên nói với H1 đi đến đoạn đường cách nhà Anh khoảng 100 mét chờ A. Anh quay vào nhà, lấy gói ma túy trong giường ngủ của mình cầm trong tay, mang đến chỗ hẹn đưa cho Trần Mạnh H1, và nhận từ H1 số tiền 300.000đ gồm 06 tờ tiền mệnh giá 50.000đ. Sau đó cả hai trở về nhà của mình.

Khoảng 07 giờ sáng ngày 23/10/2024, khi Trần Mạnh H1 mang số ma túy mua được của Bùi Văn A ra sử dụng bằng hình thức tiêm vào tĩnh mạch tại địa phận thôn C, xã T, huyện T thì bị tổ công tác của công an xã T phát hiện, lập biên bản, thu giữ vật chứng gồm: 01mảnh giấy bạc, 01bơm kim tiêm màu trắng, 01 vỏ gói nilon màu hồng, 01 vỏ lọ thủy tinh. Đến 09 giờ 30 phút cùng ngày, Bùi Văn A đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của bản thân. Khám xét khẩn cấp chỗ ở đối với Bùi Văn A, Cơ quan CSĐT không thu giữ được đồ vật gì khác.

Tại bản kết luận giám định số 4122/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận:

- Chất bột màu trắng bám dính trên mảnh giấy bạc của phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).

- Tìm thấy chất ma túy, loại: Heroine (Heroin) bám dính bên trong 01 (một) bơm kim tiêm màu trắng và trong vỏ gói nilon màu hồng của phong bì niêm phong gửi giám định.

- Không tìm thấy chất ma túy bám dính trong lọ thủy tinh của phong bì bị niêm phong gửi giám định.

Quá trình điều tra, thu thập tài liệu nhân thân của Bùi Văn A xác định Ngày 22/10/2019 Bùi Văn A bị Tòa án nhân dân huyện Lâm Hà, tỉnh Lâm Đồng xử phạt 12 tháng tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong án ngày 04/6/2020. Ngày 16/3/2022 Bùi Văn A bị Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm”, tuyên phạt 30 tháng

tù giam về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, chấp hành xong ngày 26/12/2023, hiện chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này, Bùi Văn A phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” và cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự

Về nguồn gốc ma túy đã bán cho Trần Mạnh H1, Bùi Văn A khai nhận do bản thân là người nghiện ma túy nên ngày 20/10/2024 A đã đi một mình đến khu vực Quận L, thành phố Hà Nội, mua 01 gói ma túy (loại Heroine) với giá 500.000đ của một người đàn ông lạ mặt. Sau khi mua được ma túy, Bùi Văn A trở về nhà ở của mình, lấy một nửa chỗ ma túy đã mua được ra để sử dụng, số còn lại Anh gói lại vào vỏ gói cũ rồi cất giấu dưới gối ở đầu giường ngủ của Bùi Văn A. Đến ngày 22/10/2022 khi Anh đang ở nhà tại thôn Đ, xã T thì Trần Mạnh H1 đến nhà hỏi mua ma túy nên A đồng ý bán với giá 300.000 đồng.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Bùi Văn A và Trần Mạnh H1, Công an huyện T đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Bùi Văn A và Trần Mạnh H1 là đúng quy định của pháp luật

Kết quả xác minh điều kiện kinh tế, thu nhập của bị can Bùi Văn A xác định Bùi Văn A hiện tại không có công việc và thu nhập ổn định, không có tài sản chung, tài sản riêng.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu giữ:

- 01 (một) bơm kim tiêm màu trắng cũ, (đã qua sử dụng).
- 01 (một) vỏ lọ thủy tinh, đã qua sử dụng (lọ nước cất).
- 01 (một) vỏ gói ni lon màu hồng, có một miệng hở, kích thước khoảng 0,5 x 1cm.
- 01 (một) mảnh giấy bạc (dạng giấy bạc có trong bao thuốc lá), kích thước khoảng 2x3 cm trên bề mặt có bám dính chất bột màu trắng.

Sau khi giám định, Cơ quan giám định đã hoàn lại mẫu vật gồm toàn bộ bao gói mở niêm phong, 01 mảnh giấy màu vàng, 01 bơm kim tiêm, 01 lọ thủy tinh, 01 vỏ gói nilon đựng trong một phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng K - Công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký, ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Phạm Thanh H2 và có các hình dấu của Phòng K Công an tỉnh T.

Các vật chứng sẽ được chuyển đến kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạch Thành, tỉnh Thanh Hóa bảo quản, chờ xử lý theo quy định. Tại bản cáo trạng số 10/CT-VKSTT, ngày 05/02/2025, Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện T, tỉnh Thanh Hóa đã truy tố bị cáo Bùi Văn A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm q khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên toà, đại diện VKSND giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt Bùi Văn A từ 08 năm tù đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giữ.

Kết quả xác minh về tài sản thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản và thu nhập không đáng kể nên đại diện Viện kiểm sát đề nghị không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS), tịch thu tiêu hủy toàn bộ mẫu vật hoàn lại sau giám định.

Truy thu đối với bị cáo Bùi Văn A số tiền 300.000 đồng là số tiền mà Bùi Văn A phạm tội mà có

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Phản tranh tụng tại phiên tòa: Bị cáo thành khẩn nhận tội, không có ý kiến tranh luận với kiểm sát viên; Trong lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo có cơ hội cải tạo trở thành người công dân tốt có ích cho xã hội

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội: : Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn A thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận: Xuất phát từ động cơ vụ lợi và nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, nên vào ngày 20/10/2024, Bùi Văn A đã tìm mua 01 gói ma túy loại Heroine với giá 500.000đ, sau đó Anh đã sử dụng một nửa gói ma túy, số còn lại tiếp tục cất giấu để có người nghiện hỏi mua sẽ bán. Đến khoảng 10 giờ 30 phút ngày 22/10/2024, Anh đã bán gói ma túy này cho Trần Mạnh H1 lấy 300.000đ. Đến 09 giờ 30 phút ngày 23/10/2025, Bùi Văn A đã đến Cơ quan CSĐT Công an huyện T đầu thú, khai nhận hành vi phạm tội của mình. Tại bản kết luận giám định số 4122/KL-KTHS ngày 31/10/2024 của Phòng K Công an tỉnh T kết luận: Chất bột màu trắng bám dính trên mảnh giấy bạc (dạng giấy bạc có trong bao thuốc lá), kích thước khoảng 2x3 cm là ma túy, loại: Heroine. Tại bản án số 32/2022/HS-ST ngày 16/03/2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã áp dụng tình tiết tăng nặng “tái phạm” và xử phạt Bùi Văn A 30 tháng tù về tội

Tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo chấp hành xong bản án ngày 26/12/2023 tính đến thời điểm phạm tội lần này chưa được xóa án tích. Do đó, lần phạm tội này, Bùi Văn A phạm tội thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” và cấu thành tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2, Điều 251 Bộ luật hình sự. Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội không có tình tiết tăng nặng. Được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo và đầu thú quy định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Các tình tiết này cần được xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[4]. Về tính chất của vụ án: Đây là vụ án mua bán trái phép chất ma túy có tính chất rất nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, mà còn là nguyên nhân, điều kiện dẫn đến các vi phạm và tội phạm khác trong xã hội, làm mất trật tự, trị an xã hội, gây tâm lý hoang mang, lo lắng trong quần chúng nhân dân. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian và xử lý bị cáo hình phạt nghiêm khắc mới đủ cải tạo bị cáo thành người công dân tốt có ích cho xã hội.

[5]. Về người bán ma túy cho Bùi Văn A, A khai không quen biết, không nhớ rõ mặt, không cung cấp được địa chỉ ở thành phố Hà Nội nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra mở rộng vụ án.

[6]. Đối với Trần Mạnh H1 là người đã mua ma túy của Bùi Văn A, Công an huyện T đã ban hành quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Trần Mạnh H1 là đúng quy định của pháp luật

[7]. Về hình phạt tiền bổ sung: Kết quả xác minh về tài sản, thu nhập, xác định hiện tại bị cáo không có tài sản và thu nhập nên không áp dụng hình phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[8]. Về vật chứng: Đối với các mẫu vật hoàn lại sau giám định đến nay không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy. Khi bán ma túy cho H1, Bùi Văn A đã nhận của H1 số tiền 300.000 đồng nhưng đã tiêu xài cá nhân hết. Số tiền trên có được là do phạm tội nên cần truy thu của bị cáo số tiền 300.000 đồng để nộp ngân sách Nhà nước.

[9]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì những lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn A 08 (T) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bị tạm giữ ngày 23/10/2024.

Xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói mở niêm phong, 01 mảnh giấy màu vàng, 01 bơm kim tiêm, 01 lọ thủy tinh, 01 vỏ gói nilon. Tất cả được đựng trong 01 phong bì niêm phong mẫu vật do Phòng K công an tỉnh T phát hành, được dán kín, niêm phong bởi các chữ ký ghi rõ họ tên của Nguyễn Trần Đ, Phạm Thanh H2 và các hình dấu của phòng K Công an tỉnh T.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 11/02/2025 giữa cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện T và chi cục thi hành án dân sự huyện Thạch Thành)

- Truy thu của bị cáo Bùi Văn A số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 bộ luật Tố tụng Hình sự; khoản 1 Điều 6, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Bùi Văn A phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Thạch Thành;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Công an huyện Thạch Thành;
- Đội THAHS công an Thạch Thành;
- Trại tạm giam CA tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Bùi Văn Hải

